TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:143/2021/QĐST-HNGĐ	*TPNinh Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1991

ĐKNKTT và nơi cư trú : số nhà 17, ngõ 130, đường Đào Duy T, phố 10, phường Đ Th, thành phố N B, tỉnh N B.

- Bị đơn: Anh Đặng Duy Kh, sinh năm 1984

ĐKNKTT và nơi cư trú : số nhà 17, ngõ 130, đường Đào Duy T, phố 10, phường Đ Th, thành phố N B, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Đặng Duy Kh .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Giao cho anh Đặng Duy Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Phú N, sinh ngày 17/7/2015 sau khi ly hôn; đến khi cháu N thành niên, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung .

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2.Về tài sản chung, công nợ chung:

Chị Nguyễn Thị Thanh Thảo và anh Đặng Duy Kh không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thanh Th nhận nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0000658 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Th số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP Ninh Bình;
- UBND phường Nam Bình, TPNB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Phương